

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 08/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 73

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Phần sau cùng của tiết học trước nói đến một số lời cảnh tỉnh liên quan đến ngoại đạo của đại sư Ấn Quang, nay trích ra vài đoạn để chia sẻ với các đồng tu.

“Thời nay tà ma ngoại đạo rất nhiều, quyết không được có chút tâm tìm tòi xét thử, hễ có tâm ấy bèn bị nó dụ, một phen vào tròng ắt dẫn đến táng tâm cuồng loạn”.

“Tà ma ngoại đạo hiện thời nhiều không kể xiết, chúng đều tự cho rằng mình là số một, chư vị chớ bị bọn ma con này dụ hoặc. Nếu trước đã từng vào cửa nhà chúng thì hãy nên dứt trừ sạch sẽ, đừng cho rằng lúc vào đã lỡ thề thốt, sợ bỏ lời thề thì sẽ gặp họa. Phải biết bỏ tà quy chánh thì sao gặp họa được, chẳng những không gặp họa, mà lại còn có công đức”.

“Thế gian hiện nay là thời kỳ ma vương ngoại đạo xuất thế. Nếu trong đời quá khứ không trồng thiện căn chân thật, người có tín tâm cũng đều rơi hết vào lưới ma. Do chúng ma đó đều có pháp thuật quái dị lạ thường nhằm dụ hoặc người. Các vị hãy nhất tâm trì giới niệm Phật, mặc cho bọn ma vương ngoại đạo hiện ra trò quỷ quái gì cũng đều chẳng để ý đến, như vậy sẽ không bị bọn đồ đệ của ma dẫn dắt vào ma đảng”.

Lời cảnh tỉnh của tổ sư bên trên chính là sự miêu tả chân thật về hiện trạng xã hội ngày nay, chúng ta thân ở trong xã hội này nên bị hại thâm. Tuy bị hại nặng nề mà chính mình không hay biết, thậm chí bị hại nhiều lần mà vẫn không tỉnh ngộ, đúng là kẻ đáng thương xót.

Lời khuyên dạy của tổ sư, chúng ta phải kính cẩn ghi nhớ trong tâm, y theo lời dạy mà tu hành thì bất kể tà ma ngoại đạo nào cũng chẳng thể làm gì được

bạn. Hãy nhớ rằng ruồi nhặng không bầu quả trứng lành, trứng của bạn bị nứt, không bầu vào bạn thì bầu ai?

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định, luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện. Giới như lưu ly, nội ngoại minh khiết. Kỳ sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục. Kích pháp cổ, kiến pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại đạo sư, điều phục tự tha, dẫn đạo quần sanh, xả chư ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hỷ thần thông.

Tâm ấy chánh trực, thiện xảo quyết định, luận pháp không chán, cầu pháp không mỏi mệt. Giới như lưu ly, trong ngoài sáng sạch. Phạm nói điều gì đều khiến người vui tin phục. Đánh trống pháp, lập pháp tràng, sáng huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định sáng suốt. Làm đại đạo sư, điều phục cả mình lẫn người, dẫn dắt quần sanh, xả các ái trước. Vĩnh viễn xa hẳn ba độc, thần thông tự tại.

Đoạn kinh văn này nói rõ công đức chân thật của Bồ-tát thế giới Cực Lạc. Đoạn kinh văn trước đó là hoàn toàn dùng tỉ dụ để nêu rõ công đức của các Bồ-tát thế giới Cực Lạc. Đoạn kinh văn này không dùng tỉ dụ, mà dùng phương pháp chánh thuyết, giới thiệu chính xác cho chúng ta công đức chân thật của Bồ-tát thế giới Cực Lạc. Có thể chia thành hai đoạn nhỏ để nói, từ “tâm ấy chánh trực” cho đến “trong ngoài sáng sạch” nêu lên công đức tự mình giác ngộ của Bồ-tát, cũng chính là công đức tự lợi. Từ “phạm nói điều gì” cho đến “thần thông tự tại” là nêu lên công đức giác ngộ kẻ khác của Bồ-tát, cũng chính là công đức thuyết pháp lợi sanh của Bồ-tát.

“Tâm ấy chánh trực, thiện xảo quyết định”

Ý nghĩa của hai từ “chánh trực” là: “chánh thì không tà, trực thì không cong”. Kinh Tịnh Danh nói: “Tâm chánh trực là đạo tràng”. Trong Vãng Sanh Luận nói, Pháp sư Đàm Loan chú thích rằng: “Chánh trực là ngay thẳng, do chánh trực nên sanh tâm thương xót hết thảy chúng sanh”. Tâm chánh trực là đạo tràng, đạo tràng ở đâu? Tâm chánh trực là đạo tràng chân chánh. Vì sao vậy? Bởi vì tâm chánh trực sinh ra các đạo lớn. Phật đạo, Bồ-tát đạo, Thanh văn đạo đều sinh ra từ tâm chánh trực.

Kinh Pháp Hoa nói: “Ở trong các Bồ-tát, chánh trực xả phương tiện, chỉ nói đạo Vô thượng”. Nghĩa là nói, trong hết thảy Bồ-tát, Phật dùng thái độ chánh trực xả bỏ những đạo phương tiện trước đây, ngài dùng cách nói chánh trực, chỉ nói đạo Vô thượng. “Chỉ nói” chính là nói thẳng, chỉ nói điều này, duy chỉ nói đạo Vô thượng của Như Lai. Phẩm thứ hai, phẩm Phương Tiện của kinh Pháp Hoa, Phật dạy Bồ-tát rằng: Không có pháp phương tiện. Vì sao vậy? Vì các ngài là Bồ-tát. Đối với phàm phu chúng ta thì Phật thường nói pháp phương tiện. Tiểu thừa là phương tiện, năm khoa mục mà chúng tôi đề xướng và yêu cầu đồng tu Tịnh tông cùng nhau tu học là phương tiện.

Sau khi Thế Tôn nói kinh Hoa Nghiêm, mọi người đều không hiểu. Phạm Thiên bèn khuyến thỉnh Thích-ca Mâu-ni Phật dùng cách nói quyền xảo phương tiện mà nói các pháp quyền biến, pháp của Tiểu thừa v.v... đến sau cùng đều xả bỏ hết những phương tiện này, chánh trực mà nói đạo Vô thượng.

Ngũ thừa pháp đều là cách nói quanh co, phương tiện, hợp thời đại, nhưng chẳng phải chánh trực. Ngũ thừa là người, trời, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát. Chúng ta thường gọi là “Tam thừa pháp”, bởi vì Phật giáo truyền đến Trung Quốc không nói tường tận về pháp của hai cõi trời và người. Trung Quốc từ xưa đến nay, đạo của Không tử là nhân thừa, thiên thừa. Đạo của Lão tử là thiên thừa. Hai phương diện này nói rất đầy đủ về hai thừa nhân và thiên, cho nên không cần mượn nhờ đạo của Ấn Độ. Vì vậy trên phương diện phiên dịch kinh điển thì tương đối ít giới thiệu đến. Nói Ngũ thừa pháp là để hợp với trình độ của mọi người, người thuyết pháp thông thường rất nhún mình, họ không thể nói đúng với ý của họ. Có câu rằng: “Lão tăng lâu nay nếu như y theo bản phận mà tiếp đãi người thì cỏ trước sân đã mọc cao một trượng.” Ý của câu này là: Nếu lão tăng tôi trước giờ đúng theo bản phận mà tiếp đãi tất cả những người lui tới, thì cỏ trước sân sắp mọc cao đến một trượng rồi, chẳng có ai đến nữa.

Mọi người phải biết rằng rất nhiều người lui tới cửa nhà bậc thiện tri thức, tuy đã nghe rất nhiều pháp, nhưng chưa hề nghe được lời đích thực trong tâm họ, chẳng có cách nào, nếu họ nói lời đúng theo bản phận của mình thì mọi người sẽ không đến nữa. Nói quanh co cũng là bất đắc dĩ, đành phải như vậy, nhưng nếu cứ quanh co mãi thì còn có ý nghĩa gì đâu. Cho nên khi giảng đến Pháp Hoa, Phật bèn xả bỏ phương tiện, mà nói pháp chánh trực. Đến khi đó mà vẫn có hơn năm ngàn đệ tử đã

theo Phật nhiều năm không thể tiếp nhận mà lui ra. Có một số pháp chẳng phải người nào cũng đều có thể tiếp nhận, việc này rất tự nhiên. Cho nên Ngũ thừa pháp là cách nói phương tiện rất khiên cưỡng, chẳng phải là lời mà tâm mình muốn nói.

Pháp Hoa phán giáo chia thành bốn loại, đó là: Tạng, Thông, Biệt, Viên. Tạng là Tiểu thừa, Thông là thông cả Đại Tiểu thừa, Biệt là pháp Đại thừa đơn thuần, Viên chính là cực viên. Thông giáo và Biệt giáo đều là lệch một bên, không phải chánh giữa, không tròn vẹn. Tạng giáo đều là pháp Tiểu thừa, vậy càng không cần nói đến. Gọi là “lệch một bên” thì giống như bắn súng phải trúng mục tiêu, đảng này không bắn trúng hồng tâm, cho nên gọi là “lệch”, là “nghiêng” chứ không thẳng. Thông giáo, Biệt giáo là nghiêng, như cõi nhân thiên trong Ngũ thừa là tà lệch, Viên giáo mới là chánh. “Nay đều xả bỏ những thứ nghiêng lệch đó”, đem cách nói nghiêng lệch, không tròn vẹn, quanh co, không thẳng thắn đều xả bỏ hết. “Chỉ nói một đạo chánh trực”, chỉ nói pháp Nhất thừa. Kinh Pháp Hoa vì để nói rõ pháp Nhất thừa đã nêu ra rất nhiều ví dụ, như ví dụ về Hóa Thành, ví dụ về ngôi nhà lửa v.v... Mọi người cảm thấy Pháp Hoa dễ hiểu, nhưng trên thực tế rất khó hiểu, nếu như dễ hiểu thì sao 5.000 đệ tử lại lui ra?

“Tâm ấy chánh trực”

Chính là nói thế giới Cực Lạc không có pháp nghiêng lệch, pháp được tư duy và sử dụng đều là pháp Nhất thừa Viên giáo. Bỏ-tát cõi đó cũng đều là khế nhập Nhất thừa Viên giáo.

Chúng ta học đến câu kinh văn này đã phản tỉnh lại bản thân chưa? Tâm của mình có chánh trực không? Đây là điều chúng ta cần học tập, phải luôn luôn nhắc nhở chính mình rằng tâm phải chánh trực. Làm thế nào thực hiện? Nói theo Tịnh tông thì chính là một câu Phật hiệu. Bỏ-tát Đại Thế Chí nói với chúng ta: “Nhớ Phật, niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật”. Có thể thấy, chúng ta niệm Phật, nghĩ Phật là chánh niệm, cũng chính là “tâm ấy chánh trực”. Đại sư Ấn Quang khuyên dạy chúng ta: “Người học Phật, tâm chánh trực, hành vi chánh trực. Nếu tâm có ý niệm sợ người chế nhạo thì ắt chẳng phải là người thật sự tin Phật pháp vậy”.

“Thiện xảo quyết định”

Phật Địa Luận nói: “Xứng thuận cơ nghi nên gọi là thiện xảo”, lời nói ra thuận với thời cơ và căn cơ của người nghe pháp. Mỗi một thời đại đều có thời cơ của thời

đại đó, có pháp vận của mỗi một thời đại, vì vậy có khi phải dùng pháp khác để thay thế cho một pháp Đại thừa nào đó. Hoằng pháp cần phải tương xứng, tương thuận với căn cơ và thời cơ, tương hợp với cơ nghi này, mọi thứ đều phù hợp thích đáng, phù hợp với căn khí của người nghe pháp, thích hợp với thời đại, hợp với pháp vận thì đây gọi là “xứng thuận cơ nghi”, chính là “thiện xảo”. Khéo thuyết pháp không phải là nói bừa, miễn cưỡng nói cho người khác nghe, nghe rất chán ngán, rất phản cảm, thậm chí dẫn đến khiến họ báng Phậ, báng pháp, mà bạn còn tự cho rằng có công đức hoằng pháp.

Trong Pháp Hoa Văn Cú nói: “Hiện rõ phương tiện quyền biến khéo léo, tỏ rõ quán hạnh tinh vi”. Thể hiện sự giỏi giang quyền biến, khéo dùng phương tiện, đó là giác tha. Đối với người nghe pháp, tuyên thuyết cho họ nghe một pháp nào đó thì nên dùng những tỉ dụ nào để chỉ điểm cho họ, có thể quán cơ mà thí giáo. Thí giáo chính là khởi phát thiện căn và nghi tình của họ. Thế nên tổ sư Thiên tông thường xuyên bất ngờ nêu ra những câu hỏi kỳ quái, người nghe bèn khai ngộ, đó chính là khởi phát nghi tình của người nghe pháp. Hiện nay người thuyết pháp như vậy rất ít. “Tỏ rõ quán hạnh tinh vi” là tự giác, tự giác mới có thể giác tha. Địa cầu rất nhỏ bé, vả lại chỉ có một địa cầu, tự giác thì có thể khéo thâm nhập tinh vi, có thể khéo léo dùng phương tiện để lợi tha, tùy cơ ứng duyên.

Giác ngộ thì giống như ngủ xong tỉnh giấc, tất cả những thứ trong mộng đều như mộng huyễn bọt bóng, “trong mộng rõ ràng có sáu cõi, giác rồi đại thiên rộng toang hoang”. Vàng bạc châu báu trong mộng đều không còn, hổ ăn thịt người cũng không có. Chúng ta nhìn thấy chúng sanh đều đang nằm mộng, nếu muốn thức tỉnh người trong mộng mà bản thân bạn cũng đang nằm mộng thì có thể thức tỉnh người khác chẳng? Có rất nhiều người rất hồ đồ, luôn nghĩ mình phải làm thế nào đó để độ chúng sanh, nhưng trên thực tế là uổng công vô ích. Để giác ngộ người khác thì trước hết bản thân phải giác ngộ, nếu chỉ riêng mình giác ngộ thôi thì thành vị La-hán như giống lúa hư, mầm đã rang chín. Thật sự là vì hành đạo Bồ-tát mà tự mình giác ngộ, vì lợi ích chúng sanh mà tự mình giác ngộ thì sự tự giác ngộ này rất thù thắng.

Hai từ “quyết định” trong “thiện xảo quyết định” là chỉ cho sự việc cố định, sẽ không thay đổi. Ở đây chỉ cho chân thật bất biến. Thế nào là chân thật bất biến? Niệm Phậ phải quyết định cầu sanh Tịnh độ, tuyệt đối không được cầu phước báo nhân thiên ở đời sau. Lời này là đại sư Ấn Quang nói. Từ trí tuệ chân thật diễn

xuất ra sự thuyết pháp quyền biến, và lại chắc chắn đạt được lợi ích chân thật, “thiện xảo quyết định” ở đây bèn viên dung rồi.

Ở trên nói đến “thiện xảo”, trong kinh Hoa Nghiêm nói đến Bồ-tát hạnh, Bồ-tát tu hành như thế nào? Ở đây xin giới thiệu đơn giản khái quát cho các đồng tu một chút về mười loại thiện xảo trong sự tu hành của Bồ-tát.

Loại thứ nhất là: trí thiện xảo liễu đạt Phật pháp thậm thâm.

Liễu là sáng tỏ, đạt là thông đạt, từ “pháp” là chỉ tất cả pháp. Đúng như đại sư Huệ Năng đã nói: “Nào ngờ tự tánh có thể sanh ra vạn pháp”, pháp này chính là vạn pháp, chính là tất cả pháp. Phật pháp rất sâu, Phật pháp rất rộng, rộng sâu không có cùng tận, ai có thể thông đạt hiểu rõ? Duy chỉ có Phật mới có thể viên mãn thông đạt hiểu rõ, đây gọi là trí thiện xảo. Bồ-tát vẫn chưa làm được.

Loại thứ hai là: trí thiện xảo xuất sanh Phật pháp rộng lớn.

“Liễu đạt” nói ở trên, liễu đạt là đối với chính mình, là tự giác; còn “xuất sanh” ở đây là đối với người khác. Bất luận gặp người thế nào, trên là Đẳng giác Bồ-tát, dưới là chúng sanh địa ngục, tuy sự khác biệt rất lớn, Phật đều dùng trí tuệ thiện xảo giáo hóa họ. Vì vậy chúng sanh gặp được Phật, gặp được Bồ-tát thì không có lý nào mà không được độ. Vì sao vậy? Bởi vì Phật Bồ-tát có đủ mọi phương tiện thiện xảo gia trì tất cả chúng sanh, giúp tất cả chúng sanh khế nhập chánh pháp. Hiện nay bậc đại thiện tri thức như vậy đã ít rồi, nhớ rằng chẳng phải là không có, vì sao lại ít đi? Vì người có duyên với Phật ít đi rồi, chúng ta không có thành ý học Phật, không có ý niệm khẩn thiết cầu pháp, muốn cầu Phật Bồ-tát mà bán tín bán nghi, cho dù gặp được rồi cũng nghe không hiểu, dù nghe hiểu cũng không làm được, đây đều gọi là không có duyên. Thật sự có duyên thì sẽ gặp được, có thể nghe hiểu, có thể tiếp thu, có thể y giáo phụng hành, biết cảm ân báo ân. Dùng cách gì để báo ân? Y giáo tu hành chính là báo ân.

Loại thứ ba là: trí thiện xảo tuyên nói các thứ Phật pháp.

Tất cả pháp đều là Phật pháp, chẳng có pháp nào không phải là Phật pháp. Vì sao vậy? Tất cả pháp đều có thể giúp tất cả chúng sanh khai ngộ, tu hành, chứng quả. Then chốt là bạn có biết hay không? Biết thì chính là trí tuệ thiện xảo. Bạn thật làm thì Phật Bồ-tát thật sự gia trì bạn. Bồ-tát tự giác giác tha có thể nói đủ mọi pháp để giúp đỡ tất cả chúng sanh giác ngộ, đây đều thuộc về thiện xảo.

Loại thứ tư là: trí thiện xảo chứng nhập Phật pháp bình đẳng.

Điều quan trọng nhất trong Phật pháp là chứng ngộ, nếu chưa chứng ngộ thì không khởi tác dụng. Làm thế nào chứng ngộ? Chứng ngộ thì không lìa khỏi tam học “giới-định-tuệ”. Giới là thủ pháp, giữ quy củ, tác dụng của nó là giúp chúng ta đắc định, cũng chính là giúp sáu căn của chúng ta trong cảnh giới sáu trần không bị cảnh giới bên ngoài dụ hoặc, không bị cảnh giới bên ngoài quấy nhiễu. Đây chính là Phật pháp bình đẳng.

Thế nào là bình đẳng? Có thể hiện tự tánh của tất cả pháp thì là bình đẳng, hết thảy vạn pháp được hiện ra cũng là bình đẳng. Bình đẳng thế nào? Nó là giả, chẳng phải thật, do tâm hiện thức biến, đây là điều mà kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta “do tâm mà hiện, do thức mà biến”. Toàn thể vũ trụ là do tâm hiện, cảnh giới mà tự tánh hiện ra, vì sao có mười pháp giới, vì sao có lục đạo luân hồi? Đó là do A-lại-da biến ra. Tự tánh là năng hiện, A-lại-da là năng biến.

Tự tánh năng hiện ấy chẳng thể nào đạt được, vì sao vậy? Nó không phải là hiện tượng vật chất, bạn không thể nhìn thấy được nó; nó không phải là hiện tượng tinh thần, bạn không cách nào nắm bắt được nó; nó nơi nào cũng có, lúc nào cũng có, bạn không hiểu được chân tướng của nó thì sẽ bị nó ảnh hưởng. Ảnh hưởng thế nào? Sanh phiền não. Vì sao nói như vậy? Bạn nhìn thấy nó, nghe thấy nó rồi bạn ưa thích, ưa thích chính là phiền não; bạn chán ghét nó, chán ghét là phiền não. Vì sao vậy? Bất luận là ưa thích hay chán ghét thì tâm của bạn đã động rồi.

Chân tâm bất động, đại sư Huệ Năng nói rất hay: “Nào ngờ tự tánh vốn không dao động”. Tự tánh chính là chân tâm, chân tâm chưa từng động, chưa từng dao động. Làm thế nào mới có thể chứng đắc? Tu định thì có thể chứng đắc. Cho nên định tương ưng với chân tâm, khởi tâm động niệm là vọng tâm, tương ưng với vọng tâm. Như như bất động, nhìn thấy, nghe thấy được rõ ràng, nhưng không bị quấy nhiễu. Như như bất động, đây là trí thiện xảo chứng nhập Phật pháp bình đẳng.

Loại thứ năm là: trí thiện xảo hiểu rõ Phật pháp sai biệt.

Thế nào gọi là Phật pháp sai biệt? Phật pháp không có sai biệt, là Phật Bồ-tát thuyết pháp có sai biệt. Vì sao có sai biệt? Căn tánh của chúng sanh có khác biệt. Cũng chính là nói, chúng sanh là trình độ tiểu học thì dạy giáo trình tiểu học cho họ, giảng A-hàm; họ là trình độ trung học thì giảng Phương Đẳng cho họ; họ là

trình độ đại học thì giảng Bát-nhã cho họ; lên trên nữa thì giảng Pháp Hoa. Căn tánh của chúng sanh không như nhau, Bồ-tát hiểu rõ Phật pháp sai biệt này nên các ngài có năng lực giáo hóa chúng sanh đủ mọi căn tánh khác nhau, khiến cho mỗi người đều được lợi ích, mỗi người đều được nâng cao. Thích-ca Mâu-ni Phật đã làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta.

Thích-ca Mâu-ni Phật một đời giảng kinh dạy học 49 năm, chia làm bốn cấp bậc. Sơ cấp là giảng A-hàm 12 năm tiểu học; sau đó nâng lên giảng Phương Đẳng, tám năm trung học; lại nâng cao lên nữa, 22 năm giảng Bát-nhã là đại học; nâng cao hơn nữa, 8 năm giảng Pháp Hoa.

Tiểu thừa chú trọng giới luật, giảng nhiều về giới luật, giảng nhiều về giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả. Trong Phương Đẳng thì giảng nhiều về giáo dục thánh hiền. Trong Bát-nhã thì giảng nhiều về chân tướng của vũ trụ nhân sanh, về thật tướng của các pháp, khiến chúng ta triệt để hiểu rõ hết thấy pháp là: tướng có, thể không. Cho nên, bạn có thể hiểu rõ nó, nhưng không được để nó ở trong tâm. Để ở trong tâm thì bị nhiễm ô, thì sai rồi. Trong chân tâm thứ gì cũng không có, trong tâm nếu có thứ gì thì biến thành vọng tâm, thì biến thành A-lại-da. Hãy nhớ rằng trong tâm không được có thứ gì, ngay cả Phật pháp cũng không được để ở trong tâm. Trong tâm không có Phật pháp, đó mới thật sự gọi là Phật pháp. Nếu trong tâm vẫn có Phật pháp thì sai rồi, đó không phải Phật pháp, đó là phương tiện thiện xảo của Phật, chẳng phải là thật.

Trong kinh Kim Cang nói rất hay: “Pháp còn phải xả, huống là chẳng phải pháp”, pháp đó chính là Phật pháp. Thích-ca Mâu-ni Phật nói rằng những điều ngài đã nói trong 49 năm đều phải xả, không được để ở trong tâm. Vì sao vậy? Để ở trong tâm thì chướng ngại bạn kiến tánh, trong tâm của bạn còn có Phật pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật, còn có Phật pháp của A-di-đà Phật thì đều không được. Chúng ta niệm A-di-đà Phật, đó là bất đắc dĩ mà làm như vậy. Niệm A-di-đà Phật, A-di-đà Phật có đại nguyện đặc biệt tiếp dẫn chúng ta đến thế giới Cực Lạc. Chúng ta đến thế giới Cực Lạc lại tiếp nhận sự dạy dỗ của ngài, giúp chúng ta nâng cao, nâng lên đến Bát-nhã, nâng lên đến Pháp Hoa, Hoa Nghiêm. Nếu bạn cho rằng Phật pháp thật có thì bạn vĩnh viễn chẳng thể nâng cao, bạn sẽ chết cứng trong Phật pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật. Phật không dạy bạn như vậy, trong kinh Kim Cang Phật nói với chúng ta: “Pháp còn phải xả, huống là chẳng phải pháp”. Ngài đã nói rõ ràng, nói

sáng tỏ rồi, dạy bạn thấy đều buông xả, đó chính là Phật pháp thật sự. Trí tuệ, đức năng vốn có trong tự tánh của bạn vốn tự đầy đủ, bạn phải khai phát vô lượng trí tuệ, vô lượng tài nghệ, vô lượng đức năng trong chân tâm của bạn ra. Chư Phật Như Lai đều đã khai phát rồi. Làm thế nào khai phát? Buông xả thì khai phát.

Buông xả thì định sẽ hiện tiền, đức năng của định có thể đem vô lượng vô biên công đức, trí tuệ, tướng hảo thấy đều khai phát ra cho bạn. Sự khai phát viên mãn này, trung tâm triển lãm chính là thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn đến thế giới Cực Lạc xem thì mới biết được những thứ ở trung tâm triển lãm này phong phú biết bao, thứ nào cũng có, những thứ bạn biết đều có hết, thứ bạn không biết cũng có luôn. Đây gọi là trí thiện xảo hiểu rõ Phật pháp sai biệt.

Loại thứ sáu là: trí thiện xảo ngộ giải Phật pháp không sai biệt.

Thật sự đại triệt đại ngộ thì hoàn toàn hiểu rõ rồi. Hiểu rõ điều gì? Không sai biệt. Hết thấy vạn pháp trong toàn bộ vũ trụ có sai biệt hay không? Không có. Từ nơi nào nhìn thấy được không có sai biệt? Từ vô sở hữu, chẳng thể đạt được, như vậy thì bình đẳng rồi. Vạn pháp nhất như, chân tướng là như nhau, không có sai biệt. Dùng định công thì có thể thông đạt tất cả pháp. Đến địa vị Như Lai thì viên mãn rồi, bạn hoàn toàn biết được tận hư không khắp pháp giới. Vì sao vậy? Bạn đã nhìn thấy, đã nghe thấy, cũng tiếp xúc được rồi. Không thể nghĩ bàn, không cách gì tưởng tượng, tưởng tượng không nổi. Đây là ngộ giải sự không sai biệt, không sai biệt là thấy được chân tướng rồi.

Loại thứ bảy là: trí thiện xảo thâm nhập trang nghiêm Phật pháp.

Điều này nhắc nhở chúng ta rằng: tu hành, chứng quả không được có ít bèn cho là đủ. Ví dụ A-la-hán, tự cho rằng đã chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, chứng được Bát Niết-bàn, tâm địa thanh tịnh một niệm không sanh thì cho rằng thật sự viên mãn rồi, không tiếp tục nâng cao lên nữa. Đó là tốt nghiệp tiểu học, là Tiểu thừa, đối với Đại thừa hoàn toàn không hiểu được, may mà có thời hạn, A-la-hán là hai vạn kiếp thì quay đầu, Bích-chi Phật một vạn kiếp thì quay đầu. Nếu như biết được bên trên còn có cảnh giới, tiếp tục nâng cao lên thì thời gian hai vạn kiếp này A-la-hán có thể nâng lên đến trình độ tương đối cao, là quả vị của Bồ-tát, chính là Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng. Lại nâng cao hơn nữa thì chính là Pháp thân Bồ-tát của cõi Thật Báo, thật sự minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Tiếp tục nâng lên nữa thì chứng pháp thân viên mãn, dung nhập Thường Tịch Quang, đây gọi là

rốt ráo viên mãn, gọi là thâm nhập, là trí thiện xảo thâm nhập trang nghiêm Phật pháp.

Loại thứ tám là: trí thiện xảo một phương tiện nhập Phật pháp.

Trí thiện xảo phương tiện nhập Phật pháp, một phương tiện, phương tiện này là gì? Chính là niệm Phật, không có gì phương tiện hơn điều này. Chúng ta hãy xem những đại Bồ-tát dưới đây: Bồ-tát Địa Tạng là hiếu thuận đệ nhất, Bồ-tát Quán Âm là từ bi đệ nhất, Bồ-tát Văn-thù là trí tuệ đệ nhất, Bồ-tát Phổ Hiền là tu hành đệ nhất, đây đều là phương tiện đệ nhất. Mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc, đây chính là vô lượng pháp môn phương tiện đến sau cùng thầy đều quy về Tịnh tông, niệm Phật vãng sanh Tịnh độ, một đời nhất định viên mãn thành tựu.

Pháp môn này dễ tu, nhưng rất khó tin, chư Phật Như Lai không có vị nào không nói pháp khó tin này. Rất nhiều A-la-hán không tin tưởng, Bồ-tát không tin tưởng. Ai có thể tin? Người đời đời kiếp kiếp quá khứ từng cúng dường vô lượng chư Phật Như Lai, đây chẳng phải là việc ngẫu nhiên. Vậy chúng ta có cúng dường hay không? Bản thân chúng ta không biết, nhưng phỏng đoán thì nhất định là cúng dường không ít. Nếu không như vậy thì sao bạn vừa gặp bèn tin tưởng được? Đây là pháp khó tin mà!

Nhưng tôi tin tưởng, vả lại còn tin tưởng chẳng chút mảy may hoài nghi, vĩnh viễn tin tưởng không hề dao động. Vì sao vậy? Có thể là thiện căn, phước đức, nhân duyên của tôi đầy đủ rồi, có lẽ là tôi nhiều đời nhiều kiếp đã cúng dường vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, có lẽ là được sức uy thần của vô lượng vô biên chư Phật Như Lai từ bi gia trì, có lẽ là tổ tiên có đức, đã tích phước đức cho con cháu đời sau. Bồ-tát Văn-thù tin tưởng, Bồ-tát Phổ Hiền tin tưởng, hai vị trợ thủ trái phải của Thích-ca Mâu-ni Phật tin tưởng, tôi lẽ nào không tin? Đó là pháp môn mà Thích-ca Mâu-ni Phật khuyên phụ vương tu học, tôi có thể không tin sao? Đó là pháp môn tu học mà đại sư Ấn Quang chọn ra cho chúng sanh thời mạt pháp, sao tôi lại không tin cho được? Thầy của tôi tin tưởng, thầy của thầy tôi tin tưởng, tôi lẽ nào không tin? Tôi tin đây là pháp môn phương tiện đệ nhất, tin rằng nếu tôi tu hành theo pháp môn này thì đời này nhất định thành tựu.

Loại thứ chín là: trí thiện xảo vô lượng phương tiện nhập Phật pháp.

Câu này đối lập với câu trước, câu trước là một pháp, câu này là vô lượng pháp. Vô lượng pháp là thật, không phải giả. Bất kỳ pháp nào cũng đều có thể giúp bạn mình tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, là vô lượng phương tiện. Nhưng chẳng phải bảo bạn tu vô lượng pháp thì bạn có thể nhập Phật pháp, chẳng thể được. Bất kỳ pháp nào trong vô lượng pháp đều được cả. Vì sao vậy? Thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, chính là đạo lý này. Học kinh Vô Lượng Thọ có thể thành Phật, học Đại Học liệu có thể thành Phật không? Học Luận Ngữ có thể thành Phật không? Học kinh Thánh liệu có thể thành Phật không? Chỉ cần bạn học một thứ thì có thể. Vì sao vậy? Một thứ thì được định, định có thể khai trí tuệ.

Nhiều năm qua, lý niệm “chư Thần là một thể, tôn giáo là một nhà, đối xử bình đẳng, chung sống hòa mục” của lão pháp sư ngày càng đi sâu vào lòng người. Lão pháp sư là người khởi xướng và thực hành đoàn kết tôn giáo, chúng ta nên học tập lão pháp sư. Ngài nói với chúng ta chân tướng sự thật, ngài nói: Moses và Giê-su của Cơ Đốc giáo cùng Thích-ca Mâu-ni Phật không phải sinh cùng thời đại, cũng không phải sinh cùng một nơi, vì sao điều mà các ngài nói đều như nhau? Bởi vì các ngài đã khai trí tuệ, trí tuệ chân thật, đã đắc tam-muội, đắc định rồi, mọi loại phương pháp đều có thể đắc định. Đắc định thì thấy được thật tướng của các pháp. Thế giới Cực Lạc chính là thiên đường, thiên đường chính là thế giới Cực Lạc, tên gọi không như nhau. Nếu các ngài sinh ra ở Ấn Độ thì sẽ được gọi là Phật, nếu sinh ra ở Trung Quốc thì được gọi là thánh nhân, các ngài đều là người cùng một đẳng cấp, đều là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, đây là trí thiện xảo vô lượng phương tiện nhập Phật pháp.

Loại thứ mười là: trí thiện xảo biết vô biên Phật pháp chẳng sai biệt.

Thế nào gọi là Phật pháp? Phạm là pháp giúp chúng ta giác ngộ đều gọi là Phật pháp. Phật pháp vô lượng vô biên, người thông đạt loại phương tiện thiện xảo này chính là chư Phật Như Lai. Chư Phật Như Lai vô lượng vô biên, Phật pháp vô lượng vô biên. Vô lượng vô biên Phật pháp không có sai biệt, có sai biệt thì chẳng phải là Phật pháp. Một chính là nhiều, nhiều chính là một, một và nhiều không hai. Lớn chính là nhỏ, nhỏ chính là lớn, lớn nhỏ không hai, không có sai biệt.

Sự chứng đắc của Diệu giác Như Lai trong kinh Hoa Nghiêm cao hơn Đẳng giác một tầng. Đã chứng được Phật quả rốt ráo viên mãn, thấy được tự tánh viên mãn, đã trở về Thường Tịch Quang rồi, đây chính là mười loại trí thiện xảo mà bên

trên đã nói. Người như thế nào thì chúng được? Pháp thân Bồ-tát chúng được. Trong Phật pháp gọi là Phật-đà, trong các tôn giáo khác gọi ngài là Thượng đế, gọi ngài là thần, gọi ngài là Chúa tạo ra muôn loài. Vì sao vậy? Hãy đọc câu cuối cùng mà đại sư Lục tổ nói thì sẽ hiểu rõ thôi: “Nào ngờ tự tánh có thể sanh ra vạn pháp”, vạn pháp chính là vũ trụ, vũ trụ từ đâu mà có? Do tự tánh biến hiện. Kinh Hoa Nghiêm nói về mười loại trí thiện xảo này: “Nên biết mười loại trí thiện xảo đều bắt nguồn từ thâm nhập tinh vi, thấu triệt tận nguồn tâm”. Câu nói này chính là minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ. Vì sao Phật Phật đạo đồng? Lời các ngài nói không như nhau, nhưng ý nghĩa bên trong đều là một thứ; danh xưng nói ra không như nhau, nhưng cảnh giới là tương đồng. Đây gọi là chân lý, trải suốt xưa nay không đổi.

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!